

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2021/HS-ST
Ngày 02 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- + Ông Lưu Đức Chung.
- + Ông Phạm Văn Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 166/2021/HSST, ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 131/2021/HSST-QĐ ngày 13/10/2021; Thông báo số 29/2021/TB-TA ngày 15/10/2021 về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án đối với các bị cáo:

1. Trần Hoài Quyên V, tên gọi khác Vũ Mai Cồ, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1982 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai ; nơi sinh sống: Tổ 12, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1956; vợ Ngô Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn năm 2019); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Khắc B, tên gọi khác Cu Ba, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2002 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Chợ, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai ; nơi sinh sống: Ấp

Chợ, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Võ Thị Kim O, tên gọi khác không, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1996 tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 28, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai ; nơi sinh sống: Khu P, thị trấn L, huyện L; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1965; chồng Lê Trần T, sinh năm 1983; có 01 con chung, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Thái B, tên gọi khác Lùm, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1989 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 25A, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai ; nơi sinh sống: Ấp Xóm Trầu, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình T, sinh năm 1971 và bà Phan Thị N, sinh năm 1972; vợ Nguyễn Thanh P, sinh năm 1988; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Lê Minh T, tên gọi khác Tí, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã An P, huyện L, tỉnh Đồng Nai ; nơi sinh sống: Ấp 5, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn U, sinh năm 1960 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

6. Bùi Min T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1973 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 9, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi sinh sống: Tổ 9, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh K (đã chết) và bà Võ Ngọc C, sinh năm 1956; vợ Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1976; có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Trần Châu A, tên gọi khác: Không, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1989 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 37, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi sinh sống: Tổ 37, khu C, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Châu T (đã chết) và bà Phan Thị Đ (đã chết); vợ Trần Thị Thương, sinh năm 1991; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 18/4/2021 tại quán nước “Mai Cỏ” ở tổ 12, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp Công an huyện Long Thành bắt quả tang Võ Khắc B, Bùi Minh T, Lê Minh T, Võ Thị Kim O, Phạm Thái B và Trần Châu A đang đánh bạc bằng hình thức “lắc hột xí ngầu tài, xỉu” được ăn thua bằng tiền. Thu giữ 01 bộ dụng cụ “lắc hột xí ngầu tài, xỉu” và số tiền 46.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Trần Hoài Quyền V là chủ quán nước “Mai Cỏ” ở tổ 13, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình bán nước Vũ đã chuẩn bị 01 tấm bạt có ghi chữ T và X (tức là tài và xỉu) và 01 chiếc chiếu cho những người tham gia đánh bạc ngồi để thu tiền xâu.

Ngày 18/4/2021 những người tham gia đánh bạc tại sòng bạc do Vũ tổ chức gồm có: Võ Khắc B sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc (B là người làm cái) và thắng được số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của B 17.000.000 đồng; Bùi Minh T sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc và thua 1.000.000 đồng; Lê Minh T sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc và thua hết số tiền 1.300.000 đồng, thu giữ 500.000 đồng; Võ Thị Kim O sử dụng 15.000.000 đồng

để đánh bạc, không thắng không thua, thu giữ của O 15.000.000 đồng; Trần Châu A sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc và thua hết số tiền 200.000 đồng; Phạm Thái B sử dụng 2.600.000 đồng để đánh bạc và thua 100.000 đồng còn lại bị thu giữ 2.500.000 đồng. Tổng số tiền Trần Hoài Quyên V thu được từ việc Tổ chức đánh bạc là 2.500.000 đồng.

Vào lúc 14 giờ 45 phút, khi các đối tượng trên đang tham gia đánh bạc thì bị Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng Công an huyện Long Thành bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 169/CT - VKSLT, ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần Hoài Quyên V về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố các bị cáo Võ Khắc B, Bùi Minh T, Lê Minh T, Võ Thị Kim O, Phạm Thái B và Trần Châu A về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Hoài Quyên V, Võ Khắc B, Bùi Minh T, Lê Minh T, Võ Thị Kim O, Phạm Thái B và Trần Châu A như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Trần Hoài Quyên V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hoài Quyên V số tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Võ Khắc B, Bùi Minh T, Lê Minh T, Võ Thị Kim O, Phạm Thái B và Trần Châu A phạm tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Khắc B số tiền 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Lê Minh T; bị cáo Võ Thị Kim O mỗi bị cáo số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Phạm Thái B; bị cáo Trần Châu A mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 bộ dụng cụ dùng để “lắc hột xiu ngẫu tài, xiu” gồm (01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 nắp làm bằng nhựa và 03 hột xiu ngẫu); 01 tấm bạt có in chữ T – X; 01 chiếc chiếu là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa án tịch thu để tiêu hủy.

Số tiền 46.000.000 đồng (trong đó thu giữ trên chiếu bạc 8.500.000 đồng; thu giữ của Võ Khắc B 17.000.000 đồng, Võ Thị Kim O 15.000.000 đồng, Phạm Thái B 2.500.000 đồng, Bùi Minh T 500.000 đồng và Trần Hoài Quyên V 2.500.000 đồng); 01 điện thoại di động hiệu Iphone X thu giữ của Vũ và 01 điện thoại di động hiệu

Iphone 11 thu giữ của B là tiền, phương tiện sử dụng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có nên đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 1.000.000 đồng thu giữ của Trần Hoài Quyên V; 01 xe mô tô biển số 60C2-347.70 thu giữ của Võ Khắc B; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, 01 xe mô tô biển số 60C2-173.08 thu giữ của Bùi Minh T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 thu giữ của Lê Minh T; 01 điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ của Võ Thị Kim O; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 xe mô tô biển số 60G1-107.96 thu giữ của Phạm Thái B; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 và 01 xe mô tô biển số 60C1-489.31 thu giữ của Trần Châu A xét không liên quan vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho các bị cáo.

Đối với xe mô tô biển số 60F6-6763 thu giữ của Lê Minh T, T khai xe này mua lại của người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên, quá trình điều tra chưa làm việc được với người bán xe cho T nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hoài Quyên V khai nhận: Bị cáo là chủ quán nước “Mai Cờ” tại tổ 12, khu C, TT L, huyện L, ngày 18/4/2021, bị cáo dùng điện thoại di động liên lạc cho Bùi Minh T và Võ Khắc B đến quán để chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức lắc tài xỉu thì T và B đồng ý. Địa điểm chơi đánh bạc ăn tiền là hồ rút nước trong quán “Mai Cờ”. Bị cáo là người chuẩn bị 02 chiếu cói để mọi người ngồi chơi, một tờ giấy để vẽ hai chữ tài xỉu. B là người chuẩn bị một bộ lắc tài xỉu gồm: 01 đĩa lắc tài xỉu, một nắp nhựa và 03 hột tài xỉu. Khi mọi người tham gia chơi đánh bạc ăn tiền đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Số tiền bị cáo thu được tiền xâu là 2.500.000 đúng như bản cáo trạng đã mô tả.

Bị cáo Võ Khắc B khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 18/4/2021, bị cáo đang ở nhà trọ thì Vũ gọi điện cho bị cáo đến quán của Vũ để đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu ăn tiền, bị cáo là người cầm cái, có 06 tham gia chơi. Bị cáo Vũ quy định nếu ai làm cái lắc được bảo thì chia đôi số tiền có được, Vũ chỉ thu tiền xâu, không tham

gia đánh bạc, chơi đánh bạc đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt giữ .

Các bị cáo Võ Thị Kim O, Bùi Minh T, Lê Minh T, Phạm Thái B, Trần Châu A đều khai Vũ là người tổ chức đánh bạc và trực tiếp thu tiền xâu, B là người làm cái trực tiếp chi trả thắng thua cho các con bạc. Tất cả có 06 người tham gia chơi đánh bạc, ngoài ra không còn ai khác, hành vi tham gia đánh bạc của các bị cáo đúng như Viện kiểm sát đã mô tả.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hoài Quyên V phạm tội “ Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Võ Khắc B, Võ Thị Kim O, Lê Minh T, Phạm Thái B, Trần Châu A phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đánh bạc là tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương, trực tiếp xâm phạm trật tự cộng đồng.

Mặc dù các bị cáo phạm tội không có tổ chức nhưng trong vụ án này có nhiều người tham gia. Vì vậy, cần xét vai trò của từng bị cáo:

- Bị cáo Trần Hoài Quyên V là người trực tiếp gọi điện rủ bị cáo T và bị cáo B tham gia đánh bạc, chuẩn bị địa điểm, công cụ để cho các con bạc tham gia đánh bạc. Vì vậy, đối với bị cáo Vũ cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo .

- Bị cáo Võ Khắc B là người trực tiếp tham gia đánh bạc, là người cầm cái, chuẩn bị công cụ để tham gia đánh bạc nên cũng cần có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo B.

- Các bị cáo Võ Thị Kim O, Lê Minh T, Bùi Minh T, Phạm Thái B, Trần Châu A trực tiếp tham gia đánh bạc là đồng phạm về tội đánh bạc nên cũng cần cân nhắc mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Bị cáo Vũ nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật; các bị cáo Võ Khắc B, Võ Thị Kim O, Lê Minh T, Bùi Minh T, Phạm Thái B, Trần Châu A đều nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền cũng là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do ý thức xem thường pháp luật đã thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vũ phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo Trần Hoài Quyên V có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh Hùng và có hai bác ruột

là liệt sĩ, bị cáo Vũ là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Võ Khắc B, Võ Thị Kim O, Lê Minh T, Bùi Minh T, Phạm Thái B, Trần Châu A phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ tính răn đe, phòng ngừa chung và cũng cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo giáo dục thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ dùng để “lắc xiu ngẫu tài - xiu” gồm (01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 nắp làm bằng nhựa và 03 hột xiu ngẫu) đã qua sử dụng; 01 tấm bạt có in chữ T – X; 01 chiếc chiếu là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội .

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 46.000.000 đồng (trong đó thu giữ trên chiếu bạc 8.500.000 đồng; thu giữ của Võ Khắc B 17.000.000 đồng, Võ Thị Kim O 15.000.000 đồng, Phạm Thái B 2.500.000 đồng, Bùi Minh T 500.000 đồng và Trần Hoài Quyên V 2.500.000 đồng);

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X thu giữ của bị cáo Vũ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 thu giữ của bị cáo B là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với xe mô tô biển số 60F6-6763 thu giữ của Lê Minh T, T khai xe này mua lại của người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên, quá trình điều tra chưa làm việc được với người bán xe cho T nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoài Quyên V (Vũ Mai Cò) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.
2. Tuyên bố các bị cáo Võ Khắc B, Võ Thị Kim O, Lê Minh T, Bùi Minh T, Phạm Thái B, Trần Châu A phạm tội “Đánh bạc”.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Hoài Quyên V 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự năm năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Khắc B 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

Xử phạt Võ Thị Kim O 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Xử phạt Phạm Thái B 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Xử phạt Bùi Minh T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt Lê Minh T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng .

Xử phạt Trần Châu A 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ dùng để “lắc xúu ngẫu tài - xiu” gồm (01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 nắp làm bằng nhựa và 03 hột xúu ngẫu) đã qua sử dụng; 01 tấm bạt có in chữ T – X; 01 chiếc chiếu là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội .

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 46.000.000 (bốn mươi sáu triệu) đồng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X thu giữ của bị cáo Trần Hoài Quyên V và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 thu giữ của bị cáo Võ Khắc B là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/8/2021 và theo giấy nộp tiền mặt ngày 13/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Hoài Quyên V, Võ Khắc B, Võ Thị Kim O, Lê Minh T, Bùi Minh T, Phạm Thái B, Trần Châu A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm .

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên